

Số: **3108/QĐ-BCĐ**

Hà Nội, ngày **23** tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo
và Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO

Căn cứ Quyết định số 1365/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức và hoạt động “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 1366/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 1953/QĐ-BQP ngày 16 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc thành lập Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”;

Xét đề nghị của Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam” tại Tờ trình số **742**/TT-CQTT ngày **15** tháng 7 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam” và Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”, Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam” và các tổ chức, cơ quan, đoàn thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Đ/c Bộ trưởng BQP (để báo cáo);
- Đ/c Chủ nhiệm TCCT (để báo cáo);
- Đ/c TTMT-TTBQP (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng BQP;
- Thành viên và các cơ quan có thành viên: Ban Chỉ đạo Quỹ, Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Quỹ;
- Lưu: VT, TTĐB, Hg85.

TRƯỞNG BAN



THỨ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG
Thượng tướng Lê Chiêm

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2019

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Chỉ đạo và Cơ quan Thường trực giúp việc
Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2108./QĐ-BCĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019
của Trưởng Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam”)*

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo “Quỹ vì biển, đảo Việt Nam” (sau đây gọi tắt là Quỹ) được kiện toàn theo Quyết định số 1366/QĐ-TTg ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Cơ quan Thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Quỹ (sau đây gọi tắt là Cơ quan Thường trực) được kiện toàn theo Quyết định số 1953/QĐ-BQP ngày 16/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực

Ban Chỉ đạo Quỹ có nhiệm vụ được quy định tại Điều 2, Quyết định số 1366/QĐ-TTg ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

Cơ quan Thường trực có nhiệm vụ được quy định tại Điều 2, Quyết định số 1953/QĐ-BQP ngày 16/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO QUỸ VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Mục I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO QUỸ

Điều 3. Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ

1. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Thủ tướng Chính phủ về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo Quỹ; chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Quỹ được quy định tại Điều 2, Quyết định số 1366/QĐ-TTg ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Điều hành chung các mặt công tác của Ban Chỉ đạo Quỹ và phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo Quỹ.

3. Phê duyệt kế hoạch công tác và dự toán chi Quỹ;

4. Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Quỹ; quyết định bổ sung, sửa đổi Quy chế quản lý, sử dụng Quỹ, Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ

quan Thường trực; báo cáo Thủ tướng Chính phủ bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo Quỹ.

5. Ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết các công việc khi vắng mặt.

Điều 4. Các Phó Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ

1. Phó Trưởng ban Thường trực (Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị)

Trực tiếp giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo Quỹ; chỉ đạo Cơ quan Thường trực thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch công tác hằng năm; kế hoạch tiếp nhận, quản lý, sử dụng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

2. Phó Trưởng ban (Chính ủy Quân chủng Hải quân)

Chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động, ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; phối hợp đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích trong ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; đề xuất chỉ đạo việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

3. Phó Trưởng ban (Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam)

Chỉ đạo công tác phối hợp với các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương trong phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc hướng về biển, đảo Tổ quốc; tích cực tham gia ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

Điều 5. Các ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Ủy viên là đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương: Phối hợp với các Phó Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

2. Ủy viên là Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: Phối hợp với cơ quan chức năng theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

3. Ủy viên là Thứ trưởng các Bộ (Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội): Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thu, chi Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

4. Ủy viên là Thứ trưởng các Bộ (Thông tin và Truyền thông, Ngoại giao, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); Phó Tổng Giám đốc các đài (Tiếng nói Việt Nam, Truyền hình Việt Nam): Phối hợp chỉ đạo công tác tuyên truyền về Quỹ, về các tập thể, cá nhân có thành tích trong tuyên truyền, vận động, ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

5. Ủy viên là lãnh đạo các cơ quan Trung ương (Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam); Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (tỉnh Khánh Hòa,

thành phố Đà Nẵng): Phối hợp chỉ đạo, đề xuất nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trường ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

6. Ủy viên là Cục trưởng Cục Dân vận/Tổng cục Chính trị: Thay mặt Cơ quan Thường trực, tham mưu với Ban Chỉ đạo Quỹ các nội dung về công tác tuyên truyền, vận động, quản lý, sử dụng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trường ban Chỉ đạo Quỹ phân công.

Mục II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN THÀNH VIÊN CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 6. Trưởng Cơ quan Thường trực (Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị)

1. Chịu trách nhiệm trước Trường ban Chỉ đạo Quỹ về hoạt động của Cơ quan Thường trực;
2. Điều hành chung các mặt công tác của Cơ quan Thường trực; phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Quỹ;
3. Chủ trì các cuộc họp của Cơ quan Thường trực; báo cáo Trường ban Chỉ đạo Quỹ bổ sung, thay thế thành viên Cơ quan Thường trực;
4. Ủy quyền cho Phó trưởng Cơ quan Thường trực giải quyết các công việc khi vắng mặt.

Điều 7. Các Phó Trưởng Cơ quan Thường trực

1. Cục trưởng Cục Dân vận/Tổng cục Chính trị: Phối hợp với các cơ quan liên quan, tham mưu giúp Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực xây dựng kế hoạch, hướng dẫn triển khai và kiểm tra kết quả thực hiện kế hoạch công tác hằng năm; tổng hợp báo cáo kết quả tiếp nhận, quản lý, sử dụng Quỹ; phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực; thực hiện nhiệm vụ khác do Trường Cơ quan Thường trực phân công.
2. Cục trưởng Cục Tuyên huấn/Tổng cục Chính trị: Chỉ đạo Cơ quan Tuyên truyền, vận động xây dựng Quỹ phối hợp với cơ quan các ban, bộ, ngành liên quan tham mưu về công tác thông tin, tuyên truyền, vận động xây dựng Quỹ; đề xuất hình thức và tiến hành các thủ tục đề nghị khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tuyên truyền, vận động, đóng góp xây dựng Quỹ; dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của Cơ quan Tuyên truyền vận động xây dựng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trường Cơ quan Thường trực phân công.
3. Cục trưởng Cục Tài chính/Bộ Quốc phòng: Chỉ đạo Cơ quan Chuyên trách Quỹ xây dựng kế hoạch và tổ chức tiếp nhận, quản lý, sử dụng Quỹ hằng năm; tổng hợp báo cáo kết quả về Cơ quan Thường trực (Cục Dân vận/Tổng cục Chính trị); chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán Quỹ; dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của Cơ quan Chuyên trách Quỹ theo quy định; thực hiện nhiệm vụ khác do Trường Cơ quan Thường trực phân công.

Điều 8. Các ủy viên Cơ quan Thường trực

1. Chính ủy Cảnh sát biển, Chính ủy Bộ đội Biên phòng, Chủ nhiệm Chính trị Quân chủng Hải quân: Chỉ đạo Cục Chính trị và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong và ngoài Quân đội tham mưu giúp Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực về công tác thông tin, tuyên truyền; lựa chọn, đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong đóng góp xây dựng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

2. Cán bộ Vụ Nội chính Văn phòng Chính phủ: Phối hợp với các cơ quan chức năng, theo dõi tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

3. Thủ trưởng Cục Chính sách/Tổng cục Chính trị: Phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất chế độ, chính sách đặc thù trong sử dụng Quỹ; rà soát, đề xuất các đối tượng chính sách được đề nghị hỗ trợ từ Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

4. Thủ trưởng Cục Bảo vệ an ninh Quân đội: Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực về công tác bảo vệ an ninh trong hoạt động tuyên truyền, vận động, quản lý, sử dụng Quỹ.

5. Thủ trưởng Báo Quân đội nhân dân, Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội: Tổ chức tuyên truyền về hoạt động ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong đóng góp xây dựng Quỹ; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

6. Thủ trưởng Văn phòng Bộ Quốc phòng, Văn phòng Tổng cục Chính trị: Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, giải quyết các văn bản trình Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ và Trưởng Cơ quan Thường trực đúng quy định; phối hợp chuẩn bị nội dung và tổ chức các hội nghị của Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực; thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng Cơ quan Thường trực phân công.

Chương III

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo Quỹ hoạt động dưới sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trực tiếp, thường xuyên là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; làm việc theo nguyên tắc tập thể, dân chủ, tập trung thống nhất, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và phát huy vai trò chỉ đạo theo chức năng, nhiệm vụ của các thành viên. Những vấn đề quan trọng, nhạy cảm được đưa ra thảo luận tại Hội nghị Ban Chỉ đạo Quỹ hoặc lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo Quỹ bằng văn bản; thực hiện theo kết luận của Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ.

2. Ban Chỉ đạo và các cơ quan Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, các thành viên làm việc theo chức trách, nhiệm vụ được phân công; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp.

Điều 10. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo Quỹ

- Hằng năm tổ chức hội nghị sơ kết, rút kinh nghiệm; xem xét đề nghị khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong tuyên truyền, vận động, ủng hộ, đóng góp xây dựng Quỹ; thông qua kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Quỹ. Họp đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ do Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ quyết định;

- Các thành viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Quỹ, nếu vắng mặt phải báo cáo Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ được ủy quyền chủ trì cuộc họp.

2. Cơ quan Thường trực

- Định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện với Ban Chỉ đạo Quỹ;

- Cơ quan Thường trực họp để chuẩn bị các nội dung trước khi diễn ra Hội nghị Ban Chỉ đạo Quỹ;

- Căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể có thể triệu tập họp bất thường do Trưởng Cơ quan Thường trực quyết định;

- Các thành viên của Cơ quan Thường trực có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, nếu vắng mặt phải báo cáo Trưởng Cơ quan Thường trực hoặc Phó trưởng Cơ quan Thường trực được ủy quyền chủ trì cuộc họp.

Điều 11. Chế độ kiểm tra

Hằng năm (hoặc đột xuất), Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả công tác tuyên truyền, vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng Quỹ.

Điều 12. Mối quan hệ công tác

1. Ban Chỉ đạo Quỹ

- Với Thủ tướng Chính phủ là quan hệ chịu sự chỉ đạo;

- Với các ban, bộ, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, địa phương; cơ quan, đơn vị khác là quan hệ phối hợp công tác;

- Với Cơ quan Thường trực là quan hệ chỉ đạo.

2. Cơ quan Thường trực

- Với Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ là quan hệ chịu sự chỉ đạo;

- Với các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Quân đội là quan hệ phối hợp công tác;

- Với Cơ quan Tuyên truyền, vận động xây dựng Quỹ và Cơ quan Chuyên trách Quỹ là quan hệ chỉ đạo.

Chương IV

CÔNG TÁC BẢO ĐẢM, TRÁCH NHIỆM THI HÀNH

Điều 13. Công tác bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực

Việc lập dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của Ban Chỉ đạo Quỹ và Cơ quan Thường trực do Cục Dân vận/Tổng cục Chính trị chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập vào dự toán ngân sách quốc phòng thường xuyên, báo cáo theo quy định và trình Trưởng ban Chỉ đạo Quỹ phê duyệt; thực hiện quản lý, chi tiêu, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Điều 14. Trách nhiệm thi hành

Các thành viên Ban Chỉ đạo Quỹ, Cơ quan Thường trực và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này. /.



THỨ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG
Thượng tướng Lê Chiêm